

Số: 968/2018/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 10 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 57 và 59 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 36 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 875/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nghiêm Thị Thanh H, sinh năm 1985.

Địa chỉ : 55/85 Trường Sơn, Phường 2, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí M.

Ông Nguyễn Hùng M, sinh năm 1981.

Địa chỉ: 1/15Đ ấp Tiến Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 10 năm 2018 các đương sự đã thoả thuận được với nhau những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nghiêm Thị Thanh H và ông Nguyễn Hùng M thoả thuận thuận tình ly hôn (Bà H và ông M kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 333, quyền số 02/2009 do UBND xã B, huyện H, Tp. Hồ Chí M cấp ngày 03/12/2009).

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông M khai không có.

[3] Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) do bà Nghiêm Thị Thanh H và ông Nguyễn Hùng M chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà H và ông M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008987 ngày 06/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải và đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nghiêm Thị Thanh H và ông Nguyễn Hùng M thuận tình ly hôn (Bà H và ông M kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 333, quyển số 02/2009 do UBND xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí M cấp ngày 03/12/2009).

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông M khai không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) do bà Nghiêm Thị Thanh H và ông Nguyễn Hùng M chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí, án phí do bà H và ông M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008987 ngày 06/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND xã B, huyện H, Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tiến Quang